

Số: 19 /2026/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 29 tháng 04 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa
trên địa bàn tỉnh Sơn La**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật được sửa đổi bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 208/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định thẩm
quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy
hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng
cảnh; dự án đầu tư xây dựng, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng
nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hoá,
danh lam thắng cảnh, di sản thế giới; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp
công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 215/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định các biện
pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá và thiên nhiên thế giới,
di sản văn hoá dưới nước, di sản văn hoá phi vật thể trong các Danh sách của
UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối
với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hoá phi vật thể;*

*Căn cứ Nghị định số 308/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết
một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình
số 105/TT-SVHTT&DL ngày 08/4/2026;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ
và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Sơn La.*

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, bảo vệ và
phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2026

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Di sản văn hóa- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Ban Tuyên giáo - Dân vận Tỉnh ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Ban Văn hóa Xã hội - Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Như Điều 3;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Sơn La;
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh (LĐ, THKT, NC, TC-HC-QT);
- Lưu: VT, KGVX, Bắc.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Việt



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Sơn La
(Ban hành kèm theo Quyết định số 19 /2026/QĐ-UBND)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định các hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa; quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cộng đồng và cá nhân trong hoạt động quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Những nội dung về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cộng đồng và người Việt Nam định cư ở Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh

Việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo đúng các nguyên tắc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa được quy định tại Điều 6 của Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 và các nguyên tắc sau:

1. Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong quản lý nhà nước về di sản văn hóa; phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân được giao quản lý di sản văn hóa, bảo đảm việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

2. Các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh (sau đây gọi chung là di tích) đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xếp hạng và đưa vào Danh mục kiểm kê di tích của tỉnh phải có tổ chức hoặc người đại diện chịu trách nhiệm quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị.

3. Bảo đảm tính công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả trong quá trình tổ chức, quản lý và sử dụng các nguồn lực liên quan đến di sản văn hóa.

Điều 4. Quản lý nhà nước về di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại khoản 4 Điều 90 của Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh.

b) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa đối với các tổ chức, cá nhân được giao quản lý di sản văn hóa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chủ sở hữu di sản văn hóa.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức, cá nhân được giao quản lý di sản văn hóa có trách nhiệm thực hiện việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa theo quy định của pháp luật; chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 5. Cơ chế phối hợp xử lý khi phát hiện di sản văn hóa cần bảo vệ khẩn cấp

1. Việc bảo vệ khẩn cấp di sản văn hóa phi vật thể được thực hiện trong trường hợp di sản văn hóa phi vật thể có dấu hiệu nguy cơ bị mai một hoặc thất truyền cần được bảo vệ khẩn cấp, cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng kịp thời thông tin cho Ủy ban nhân dân cấp xã và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để phối hợp xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có di sản kiểm tra, đánh giá hiện trạng, xác định mức độ nguy cơ và đề xuất biện pháp bảo vệ khẩn cấp ban đầu trong phạm vi quyền hạn; đồng thời báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm phối hợp triển khai các biện pháp bảo vệ khẩn cấp di sản văn hóa theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền.

Chương II

QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA

Mục 1

DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ VÀ DI SẢN TƯ LIỆU

Điều 6. Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm:

a) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện việc kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và công bố Danh mục kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh, quyết định việc đưa ra khỏi Danh mục kiểm kê theo quy định của pháp luật;

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lập, trình hồ sơ khoa học đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét ghi danh, ghi danh bổ sung hoặc hủy bỏ việc ghi danh di sản văn hóa phi vật thể vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia theo quy định của pháp luật;

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc chuẩn bị hồ sơ, thủ tục đề nghị UNESCO ghi danh, ghi danh bổ sung hoặc hủy bỏ việc ghi danh di sản văn hóa phi vật thể vào các Danh sách của UNESCO, theo quy định của pháp luật và điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên;

d) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương theo quy định của pháp luật;

2. Người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu, sưu tầm, tư liệu hóa di sản văn hóa phi vật thể phân bố trên địa bàn tỉnh Sơn La sau khi có sự đồng ý bằng văn bản của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đối với di sản văn hóa phi vật thể phân bố trên địa bàn 02 tỉnh trong đó có tỉnh Sơn La thì phải có sự đồng ý bằng văn bản của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Việc nghiên cứu, sưu tầm, tư liệu hóa di sản văn hóa phi vật thể phải tuân thủ theo quy định pháp luật về di sản văn hóa;

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể theo quy định của Luật Di sản văn hóa và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện quản lý chung nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể, các câu lạc bộ, nhóm thực hành di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ bảo tồn; hỗ trợ hoạt động của mô hình điểm, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực hoạt động của các câu lạc bộ, nhóm thực hành di sản văn hóa phi vật thể; tham mưu thành lập Hội đồng xét tặng danh hiệu nghệ nhân trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.

b) Phòng Văn hóa - Xã hội cấp xã xây dựng hồ sơ thành lập câu lạc bộ, nhóm thực hành di sản văn hóa phi vật thể theo quy định, trình Ủy ban nhân dân cùng cấp. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xét duyệt hồ sơ, xác định địa điểm hoạt động, quyết định việc thành lập câu lạc bộ, nhóm thực hành di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn; ban hành quy chế hoạt động của câu lạc bộ, nhóm thực hành di sản văn hóa phi vật thể.

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, hỗ trợ và định hướng hoạt động của câu lạc bộ, nhóm thực hành di sản văn hóa phi vật thể theo quy định của pháp luật; Xem xét, quyết định dừng hoạt động của câu lạc bộ, nhóm thực hành di sản văn hóa phi vật thể đối với trường hợp câu lạc bộ, nhóm thực hành di sản văn hóa phi vật thể không tuân thủ theo quy chế hoạt động, không duy trì, đảm bảo thời gian hoạt động và vi phạm quy định pháp luật về di sản văn hóa và các quy định khác có liên quan.

c) Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận hồ sơ, thẩm định và chi trả chế độ cho nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú theo quy định.

4. Tổ chức lễ công bố, đón nhận Bằng chứng nhận, ghi danh di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO ghi danh

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch tổ chức lễ công bố, đón nhận Bằng chứng nhận ghi danh di sản văn hóa phi vật thể vào các Danh sách của UNESCO (Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại và Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể cần được bảo vệ khẩn cấp); Di sản thực hành bảo vệ tốt; Bằng chứng nhận ghi danh di sản tư liệu vào các Danh sách của UNESCO (Danh sách di sản tư liệu thế giới và Danh sách di sản tư liệu khu vực Châu Á - Thái Bình Dương); lấy ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước khi tổ chức.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức lễ công bố, đón nhận Bằng chứng nhận ghi danh di sản văn hóa phi vật thể vào các Danh sách của UNESCO (Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại và Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể cần được bảo vệ khẩn cấp); Di sản thực hành bảo vệ tốt; Bằng chứng nhận ghi danh di sản tư liệu vào các Danh sách của UNESCO (Danh sách di sản tư liệu thế giới và Danh sách di sản tư liệu khu vực Châu Á - Thái Bình Dương) theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5. Tổ chức lễ công bố, đón nhận Bằng chứng nhận, ghi danh di sản văn hóa phi vật thể quốc gia

a) Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có di sản được ghi danh (địa bàn phân bố chủ yếu của di sản) xây dựng kế hoạch tổ chức lễ công bố, đón nhận Bằng chứng nhận ghi danh di sản văn hóa phi vật thể vào Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì xây dựng kế hoạch sau khi được sự đồng ý bằng văn bản của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lễ công bố, đón nhận Bằng chứng nhận ghi danh di sản văn hóa phi vật thể thuộc Danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 7. Hoạt động khai thác các giá trị văn hóa phi vật thể phục vụ phát triển du lịch, kinh tế - xã hội, giáo dục truyền thống văn hóa, con người Sơn La

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã khai thác các giá trị văn hóa phi vật thể phục vụ phát triển du lịch có trách nhiệm quản lý khách tham quan theo quy định.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ thẩm quyền được giao chủ trì, phối hợp xây dựng cơ chế chính sách đối với việc khai thác, sử dụng các di sản văn hóa phi vật thể để phục vụ phát triển du lịch nhằm thúc đẩy kinh tế phát triển và đảm bảo lợi ích cho người dân.

Điều 8. Bảo vệ và phát huy giá trị di sản tư liệu

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn nghiệp vụ và hỗ trợ lưu giữ bảo quản di sản tư liệu theo đề nghị của tổ chức, cá nhân; đồng thời chịu sự chỉ đạo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Thực hiện các dự án nghiên cứu, kiểm kê, sưu tầm, phân loại bổ sung Danh mục kiểm kê di sản tư liệu trong phạm vi toàn tỉnh; Tổ chức đánh giá, lựa chọn di sản tư liệu đảm bảo tiêu chí lập hồ sơ khoa học đề nghị cấp có thẩm quyền đưa vào Danh mục di sản tư liệu. Xây dựng các đề án, dự án, kế hoạch bảo quản, phục chế, bảo vệ và phát huy giá trị di sản tư liệu sau khi được ghi danh.

b) Tổ chức giáo dục và tuyên truyền, nghiên cứu khoa học, xuất bản, khai thác du lịch, ứng dụng công nghệ để bảo vệ và phát huy giá trị di sản tư liệu.

c) Mở rộng các hình thức xã hội hóa trong lĩnh vực bảo vệ và phát huy giá trị di sản tư liệu.

2. Tổ chức, cá nhân quản lý di sản tư liệu thuộc Danh mục di sản tư liệu của UNESCO được hỗ trợ kinh phí theo quy định. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tham mưu nghị quyết mức chi hỗ trợ cho tổ chức, cá nhân sở hữu di sản tư liệu được UNESCO ghi danh (nếu có).

Mục 2

DI SẢN VĂN HÓA VẬT THỂ

Điều 9. Phân công trách nhiệm quản lý di tích đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xếp hạng và đưa vào Danh mục kiểm kê di tích của tỉnh

1. Căn cứ loại hình, quy mô, giá trị, tính chất của di tích và yêu cầu về chuyên môn trong công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quản lý, sử dụng đối với những di tích có tính chất quan trọng, phạm vi liên ngành hoặc yêu cầu chuyên môn cao.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã là cơ quan được giao quản lý, sử dụng di tích, trừ trường hợp di tích được giao cho cơ quan, đơn vị cấp tỉnh theo khoản 1 Điều này, cụ thể:

a) Di tích đã được xếp hạng nằm trên địa bàn;

b) Di tích thuộc Danh mục kiểm kê di sản văn hóa trên địa bàn.

3. Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao quản lý, sử dụng di tích có trách nhiệm:

a) Thực hiện quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quyết định giao quản lý, sử dụng;

c) Chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về di sản văn hóa.

4. Đối với di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh phân bố trên địa bàn từ 02 xã, phường trở lên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao cơ quan, đơn vị quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên cơ sở:

a) Tham vấn ý kiến của các Ủy ban nhân dân cấp xã có liên quan;

b) Xem xét đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 10. Kiểm kê di tích và Danh mục kiểm kê di tích

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban kiểm kê di sản văn hóa thực hiện công tác kiểm kê, lập Danh mục kiểm kê di tích trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, công bố. Định kỳ hằng năm thực hiện rà soát và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục kiểm kê.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã định kỳ hằng năm rà soát, thống kê các công trình, địa điểm, cảnh quan thiên nhiên, khu vực thiên nhiên trên địa bàn chưa có trong Danh mục kiểm kê di tích, tổng hợp, lập danh sách (nếu có) gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 11. Xếp hạng, xếp hạng bổ sung, hủy bỏ xếp hạng, chỉnh sửa hồ sơ xếp hạng và đón bằng xếp hạng di tích

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng, xếp hạng bổ sung, hủy bỏ quyết định xếp hạng và bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ khoa học di tích trên địa bàn trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Công tác lập hồ sơ khoa học xếp hạng di tích, xếp hạng bổ sung, hủy bỏ quyết định xếp hạng và bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ khoa học di tích thực hiện theo quy định của Luật Di sản văn hóa, văn bản hướng dẫn thi hành Luật Di sản của Chính phủ và của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về lập hồ sơ khoa học xếp hạng di tích.

3. Lễ đón bằng xếp hạng di tích, di sản được UNESCO công nhận, xếp hạng

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban

nhân dân tỉnh Kế hoạch tổ chức lễ công bố, đón nhận Bằng công nhận của UNESCO vào các danh sách di sản thế giới (Bằng công nhận Di sản văn hóa thế giới, Di sản thiên nhiên thế giới, Di sản thế giới hỗn hợp của UNESCO) trình lấy ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước khi tổ chức thực hiện.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức lễ công bố, đón nhận Bằng công nhận của UNESCO vào các danh sách di sản thế giới (Bằng công nhận Di sản văn hóa thế giới, Di sản thiên nhiên thế giới, Di sản thế giới hỗn hợp của UNESCO); Bằng xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt, Bảo vật quốc gia theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

4. Lễ đón bằng xếp hạng di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh

Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai Kế hoạch tổ chức lễ công bố, đón nhận Bằng xếp hạng di tích cấp quốc gia, cấp tỉnh sau khi có ý kiến góp ý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước khi tổ chức; lễ đón bằng xếp hạng di tích cấp quốc gia, di tích cấp tỉnh theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 12. Công tác lập quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích

1. Công tác lập quy hoạch, dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích chỉ được tiến hành khi đã tuân thủ đầy đủ nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh của pháp luật về di sản văn hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Xây dựng hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức, cá nhân thực hiện đầy đủ quy trình, thủ tục về công tác lập, trình thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn theo quy định.

Điều 13. Quản lý khu vực bảo vệ di tích

1. Việc quản lý khu vực bảo vệ di tích phải tuân thủ quy định tại Điều 27 của Luật số 45/2024/QH15 và các quy định có liên quan, bảo đảm giữ gìn yếu tố gốc cấu thành di tích, môi trường cảnh quan và mối liên hệ giữa di tích với cảnh quan, không gian xung quanh.

2. Về sử dụng đất có di tích:

a) Việc quản lý, sử dụng đất trong khu vực bảo vệ di tích thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai và di sản văn hóa;

b) Trường hợp đặc biệt cần thiết phải sử dụng đất có di tích vào mục đích khác thì việc chuyển mục đích sử dụng đất phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép theo quy định tại Điều 121 của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, bảo đảm phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

3. Tổ chức được giao quản lý di tích và chính quyền địa phương nơi có di tích có trách nhiệm bảo đảm an toàn cho khu vực bảo vệ di tích..

Điều 14. Quản lý, sử dụng nguồn thu của di tích

1. Nguồn thu của di tích bao gồm:

- a) Các khoản thu hợp pháp từ hoạt động khai thác, sử dụng giá trị di tích và các hoạt động dịch vụ tại di tích theo quy định của pháp luật;
- b) Nguồn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ, tặng cho, đóng góp của tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài và các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; quỹ bảo tồn di sản văn hóa (nếu có).

2. Quản lý, sử dụng nguồn thu của di tích:

Việc quản lý, sử dụng nguồn thu của di tích được thực hiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa, ngân sách nhà nước, phí và lệ phí và các quy định pháp luật có liên quan; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng mục đích, đúng thẩm quyền, ưu tiên phục vụ công tác quản lý, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích; việc thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản thu phải chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo phân cấp quản lý.

Điều 15. Quản lý, bảo vệ di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia

1. Bảo tàng công lập tiếp nhận, phân loại, lập và quản lý hồ sơ hiện vật. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiểm tra hồ sơ, cấp Giấy chứng nhận di vật, cổ vật cho tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp di vật, cổ vật thuộc sở hữu chung và sở hữu riêng thực hiện thủ tục hồ sơ khoa học đăng ký di vật, cổ vật đảm bảo theo quy định.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn bảo tàng công lập, bảo tàng tư nhân (nếu có), tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật lập hồ sơ khoa học hiện vật đề nghị công nhận, công nhận bổ sung bảo vật quốc gia gửi bộ phận một cửa của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp nhận. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định cấp tỉnh, thẩm định hồ sơ, trên cơ sở kết quả thẩm định của Hội đồng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định. Hồ sơ khoa học đề nghị công nhận, công nhận bổ sung bảo vật quốc gia phải đáp ứng các tiêu chí quy định của Luật Di sản văn hóa.

Chương II

KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ CÁC HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA

Điều 16. Công tác kiểm tra, giám sát

1. Thanh tra tỉnh tổ chức công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ quản lý nhà nước về di sản văn hóa đối với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan theo kế hoạch hoặc khi có căn cứ theo quy định của pháp luật.

2. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện kiểm tra chuyên ngành về di sản văn hóa đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh trong hoạt động quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.

3. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội cấp xã căn cứ vào tình hình thực tế công tác quản lý nhà nước về di sản văn hóa trên địa bàn ban hành kế hoạch và quyết định thành lập đoàn kiểm tra chuyên ngành di sản văn hóa, ban hành thông báo kết luận kiểm tra, văn bản xử lý theo quy định; tổ chức kiểm tra việc thực hiện Thông báo kết luận kiểm tra và văn bản xử lý.

Điều 17. Xử lý vi phạm

1. Cá nhân, tổ chức vi phạm các quy định của pháp luật về di sản văn hóa thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Cá nhân lợi dụng chức vụ, quyền hạn để thực hiện hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về di sản văn hóa thì tùy theo tính chất, hậu quả của hành vi đó sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Là cơ quan đầu mối tổ chức triển khai thực hiện Quy chế; chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa theo quy định của Luật số 45/2024/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

b) Ban hành hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ theo thẩm quyền; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý hành vi vi phạm;

c) Tổ chức lập, quản lý, cập nhật hồ sơ khoa học của di sản văn hóa; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu số về di sản văn hóa; hướng dẫn địa phương, đơn vị khai thác dữ liệu theo đúng quy định;

d) Tuyên truyền, giáo dục, quảng bá, giới thiệu giá trị di sản văn hóa; tham mưu ứng dụng công nghệ số trong hoạt động bảo tồn và phát huy di sản văn hóa;

đ) Tổ chức tập huấn, đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ về di sản văn hóa cho cán bộ từ cấp tỉnh đến cấp xã;

e) Tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện Quy chế; sơ kết 05 năm, tổng kết 10 năm triển khai Quy chế;

f) Thực hiện các nhiệm vụ về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn

hóa khác theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tài chính

a) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị, địa phương liên quan, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương, lồng ghép kinh phí các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình dự án khác, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách hiện hành để thực hiện công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan; phối hợp quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo Luật Ngân sách nhà nước;

b) Thẩm định dự toán, đề xuất chủ trương đầu tư, kế hoạch vốn cho các dự án liên quan đến di sản văn hóa bảo đảm đúng quy định pháp luật;

c) Chủ trì, phối hợp các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành xây dựng Hồ sơ Đề án thu phí, lệ phí, trình cấp có thẩm quyền ban hành mức thu, chế độ quản lý và sử dụng phí, lệ phí liên quan đến tham quan di tích theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật phí và lệ phí và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ môi trường tại di tích; kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực đất đai, môi trường tại di tích theo thẩm quyền; phối hợp cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính đối với khu vực di tích sau khi được cơ quan có thẩm quyền quyết định khoanh vùng bảo vệ; tham mưu thực hiện việc đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với di tích theo quy định của pháp luật về đất đai;

b) Hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục về đất đai khi triển khai dự án tu bổ, tôn tạo, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật.

4. Sở Xây dựng

a) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham gia ý kiến chuyên môn đối với quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích; các dự án xây dựng, cải tạo công trình nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích có khả năng ảnh hưởng đến cảnh quan, không gian và an toàn của di tích theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn chủ đầu tư, nhà thầu thực hiện các thủ tục về đầu tư xây dựng đối với các công trình liên quan đến di tích theo quy định của pháp luật về xây dựng và các quy định pháp luật có liên quan.

5. Sở Dân tộc và Tôn giáo

a) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan trong công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động tín

ngưỡng, tôn giáo tại các di tích là cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật;

b) Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo gắn với di tích, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và pháp luật về di sản văn hóa; phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo trong quá trình quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

6. Sở Nội vụ phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai các chương trình giáo dục về các di sản văn hóa; Xây dựng các chuyên đề về lịch sử địa phương gắn với các di tích đóng trên địa bàn; tổ chức lồng ghép, triển khai một số nội dung về bảo vệ và phát huy giá trị di sản vào trường học phù hợp với cấp học, bậc học theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Giáo dục và Đào tạo; tăng cường các hình thức tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, kiến thức về bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn toàn tỉnh;

b) Hướng dẫn ứng dụng kết quả các đề tài, dự án khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, bảo quản di vật, cổ vật và bảo vật quốc gia, di sản tư liệu trên địa bàn tỉnh.

9. Công an tỉnh

a) Chủ trì thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội và phòng cháy, chữa cháy tại các di tích theo quy định của pháp luật; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác quản lý, bảo vệ di tích;

b) Phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền các hành vi xâm hại di tích, bao gồm: chiếm đoạt, làm sai lệch, hủy hoại di tích; đào bới, mua bán, vận chuyển trái phép di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; lợi dụng di tích để trục lợi hoặc gây mất an ninh, trật tự.

10. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Phối hợp, hỗ trợ lực lượng Công an và các cơ quan, đơn vị liên quan bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; tham gia ứng phó sự cố cháy, nổ, thiên tai, thảm họa tại di tích khi có yêu cầu hoặc trong các tình huống khẩn cấp trên địa bàn theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền và quy định của pháp luật.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

a) Thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội đối với việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, chương trình, dự án liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ban, ngành trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo vệ, gìn giữ, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di sản văn hóa; lồng ghép nội dung bảo tồn di sản văn hóa trong các phong trào thi đua yêu nước, cuộc vận động do Mặt trận chủ trì;

c) Vận động, phát huy vai trò của các tổ chức thành viên, chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng trong việc bàn bạc, tham gia giám sát cộng đồng, đóng góp ý kiến đối với hoạt động liên quan đến di sản văn hóa; kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi xâm hại di sản;

d) Tham gia góp ý đối với quy hoạch, kế hoạch, dự án tu bổ, tôn tạo, phục hồi di tích và các hoạt động phát huy giá trị di sản văn hóa có tác động đến cộng đồng dân cư theo quy định của pháp luật;

đ) Phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục truyền thống, nâng cao ý thức tôn trọng, bảo vệ di sản văn hóa trong cộng đồng; vận động nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa theo đúng quy định;

e) Thực hiện chế độ báo cáo, kiến nghị đối với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề phát sinh trong quá trình giám sát, phản biện xã hội thuộc lĩnh vực di sản văn hóa.

12. Các sở, ban, ngành liên quan

Thực hiện nhiệm vụ liên quan đến quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Ủy ban nhân dân cấp xã trong thực hiện Quy chế này.

13. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thực hiện quản lý đối với các loại hình di sản văn hóa trên địa bàn theo thẩm quyền được giao; chịu trách nhiệm tổ chức quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích đã được giao quản lý theo quy định tại Quy chế này;

b) Phối hợp với cơ quan chuyên môn trong việc kiểm kê, lập hồ sơ khoa học di tích, di sản văn hóa phi vật thể và di sản tư liệu trên địa bàn; tổ chức cập nhật, báo cáo theo quy định;

c) Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý hành vi xâm hại di sản văn hóa; tiếp nhận thông tin, báo cáo của các tổ chức, cá nhân và phối hợp với cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định;

d) Vận động, huy động sự tham gia của cộng đồng, tổ chức, cá nhân vào hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa; tổ chức giám sát cộng đồng theo quy định;

đ) Tổ chức lễ hội và các hoạt động văn hóa gắn với di sản bảo đảm thiết

thực, hiệu quả, giữ gìn bản sắc văn hóa, thuần phong mỹ tục; triển khai các biện pháp bảo vệ và phát huy di sản văn hóa phi vật thể và di sản tư liệu trên địa bàn theo hướng dẫn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

e) Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tham quan và các hoạt động học tập, nghiên cứu di sản văn hóa tại địa phương;

f) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác quản lý di sản văn hóa theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến quản lý di sản văn hóa do cấp có thẩm quyền giao.

14. Các đơn vị, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực di sản văn hóa

a) Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc được giao quản lý, sử dụng di sản văn hóa có trách nhiệm bảo vệ, gìn giữ, phát huy giá trị di sản; thực hiện đúng quy định của pháp luật về di sản văn hóa;

b) Tổ chức, cá nhân khi thực hiện hoạt động nghiên cứu, khảo cổ, điều tra, thăm dò, khai quật di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép và tuân thủ các quy định của pháp luật;

c) Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động bảo tồn, tu bổ, phục hồi di tích phải có đủ điều kiện theo quy định và chịu sự giám sát của cơ quan chuyên môn;

d) Cộng đồng dân cư, tổ chức tôn giáo, tín ngưỡng có trách nhiệm bảo vệ, gìn giữ, phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với cộng đồng, địa phương; tham gia tích cực vào các hoạt động bảo vệ di sản;

đ) Mọi tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tham gia giám sát, tố cáo các hành vi vi phạm pháp luật về di sản văn hóa; tôn trọng, bảo vệ di sản văn hóa trong quá trình hoạt động, sinh sống.

Điều 19. Tổ chức thực hiện

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và tổ chức, cá nhân có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao tại Quy chế này triển khai thực hiện; định kỳ hàng năm báo cáo đánh giá kết quả triển khai thực hiện Quy chế này gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 15 tháng 11 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.